

Bản án số: 01 /2018/HS-ST
Ngày: 27/12/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phí Thị Hồng Năm**

Các hội thẩm nhân dân: **1/ Bà Võ Thị Dung**

2/ Ông Hoàng Thanh Tâm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Bích**

- Đại diện VKSND Thị xã C tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Hữu
Chinh - KSV**

Ngày 27/12/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 1/12/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXXST-HS ngày 17/12/2018 đối với bị cáo:

Trần Trung A, sinh năm 1995, tại Đồng Nai.

HKTT: 29/11 Nguyễn Tri S, khu phố 4, phường Xuân E, thị xã C, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới Ah: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trần Văn X, sinh năm 1961, con bà: Đào Thị Kim U, sinh năm 1962. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 07/7/2011 bị Công an phường Xuân H, thị xã C, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa đóng phạt.

Nhân thân : Ngày 25/7/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã C áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 26/05/2013 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1955.(vắng mặt)

Ông Ngô Huy T, sinh năm 1984.(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 37 đường Nguyễn Trường N, khu phố 4, phường Xuân E, thị xã C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau : Trần Trung A là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, A đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Khoảng 13 giờ 25 phút, ngày 09/7/2018 A điều khiển xe đạp đi ngang qua nhà số 37 đường Nguyễn Trường N, khu phố 4, phường Xuân E, thị xã C, tỉnh Đồng Nai. Nhà số 37 có 02 căn nhà, 01 căn là của ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1955, căn còn lại là của anh Ngô Huy T, sinh năm 1984. A thấy phía trước hiên nhà anh T có treo một số giỏ hoa lan nhưng không có người trông coi nảy sinh ý định chiếm đoạt. A leo rào vào trong lấy trộm 01 giỏ lan Ngọc F của anh T đem ra để bên ngoài hàng rào. Sau đó A vào trong khu vực nuôi gà tại nhà ông Z bắt trộm 04 con gà mái, trọng lượng khoảng 08kg. A chở số gà trên xuống chợ nhỏ Xuân G bán cho 01 người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 300.000đ rồi quay lại lấy giỏ lan Ngọc F mang ra đường Hùng L, phường Xuân M bán cho 01 người phụ nữ lạ mặt được 200.000đ. Số tiền trên A đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 221/HĐĐGTSTTTHS ngày 26/7/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã C kết luận: 05 con gà mái ta, trọng lượng 10kg, có giá trị là: 900.000 đồng. Đối với bụi lan Ngọc F do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C không thu hồi được tang vật, nên Hội đồng định giá không có cơ sở để khảo sát giá thực tế bụi lan Ngọc F, định giá theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Trong quá trình điều tra bị can Trần Trung A đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

* Về dân sự: Những người bị hại đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 115/CT-VKS-HS ngày 28/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C đã truy tố bị cáo Trần Trung A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Trần Trung A** phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt : đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 điều 173 BLHS , điểm h,s,i khoản 1 điều 51 – BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Trung A từ : 6 tháng tù đến 8 tháng tù giam

Về trách nhiệm dân sự : Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những

người tham gia tổ tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do cần tiền mua ma túy sử dụng nên Khoảng 13 giờ 25 phút, ngày 09/7/2018 A điều khiển xe đạp đi ngang qua nhà số 37 đường Nguyễn Trường K của ông Huỳnh Văn X và của anh Ngô Huy T thuộc khu phố 4, phường Xuân E, thị xã C, tỉnh Đồng Nai. Thấy không có người trông coi bị cáo đã lên vào trộm 01 giỏ lan Ngọc F của anh T và bắt trộm 04 con gà mái của ông Z. Sau đó A chở số gà trên xuống chợ nhỏ Xuân G bán cho 01 người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 300.000đ rồi quay lại lấy giỏ lan Ngọc F bán cho 01 người phụ nữ lạ mặt được 200.000đ. Số tiền trên A đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 221/HĐĐGTSTTHS ngày 26/7/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận: 05 con gà mái ta, trọng lượng 10kg, có giá trị là: 900.000 đồng. Tuy nhiên theo bị hại khai chỉ mất có 4 con gà phù hợp với lời khai của bị cáo nên xác định lại 4 con gà có trọng lượng là 8kg với số tiền là 720.000đ. Đối với bụi lan Ngọc F do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C không thu hồi được tang vật, nên Hội đồng định giá không có cơ sở để khảo sát giá thực tế. Đồng thời bị cáo có tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên trưởng thành, có sức khỏe nhưng lười lao động, thích hưởng thụ. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người bị hại đã lên vào nhà trộm cắp tài sản. Tuy tài sản có giá trị thấp nhưng bị cáo có tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng một mức án tương xứng với Ah chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản thiệt hại có giá trị không lớn người bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h,s,i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí bị cáo A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm phù hợp một với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Trần Trung A** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

***Xử phạt:** Bị cáo **Trần Trung A** 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù Ah từ ngày 27/9/2018.

***Về án phí:** Bị cáo Trần Trung A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày Ah từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt thì quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày Ah từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp ĐN;
- VKSND Tỉnh ĐN;
- VKSND TXLK;
- CA TXLK;
- THA TXLK;
- Bị cáo;bi hại.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phí Thị Hồng Năm

